

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẢNG AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**Số: 64/GTr-CAG**

An Giang, ngày 16. tháng 10 năm 2023

V/v: Giải trình chênh lệch lợi  
nhuận sau thuế BCTC  
quí III - 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán nhà nước.
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

1. Tổ chức đại chúng: **Công ty Cổ phần Cảng An Giang**

2. Mã chứng khoán: **CAG**

3. Trụ sở chính: Quốc lộ 91, Tổ 15, Khóm Đông Thịnh B, phường Mỹ Thạnh, Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Điện thoại: (0296) 3831 447 – (0296) 3831 535; Fax: (0296) 3831 129.

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1600125108 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh An Giang cấp lần đầu ngày 29/03/2011, cấp thay đổi lần thứ 01 ngày 11/01/2016.

5. Nội dung: Giải trình chênh lệch biến động lợi nhuận sau thuế quý III năm 2023 so với quý III năm 2022.

Theo kết quả hoạt động kinh doanh quý III năm 2023, lợi nhuận sau thuế của Công ty Cổ phần Cảng An Giang giảm 686 triệu đồng, so quý III năm 2022 tỷ lệ giảm ( biến động hơn 10% ). Công ty giải trình như sau:

ĐVT: VND

Số tt	Chỉ tiêu	Quý III năm 2023	Quý III năm 2022	chênh lệch	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)x100
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	11.729.195.588	15.929.371.930	(4.200.176.342)	(26,37)
2	Giá vốn hàng bán	10.812.076.950	12.870.515.455	(2.058.438.505)	(15,99)
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	917.118.638	3.058.856.475	(2.141.737.837)	(70,02)
4	Doanh thu hoạt động tài chính	1.075.491.853	712.470.696	363.021.157	50,95
5	Chi phí tài chính	0	0	-	-
6	Chi phí bán hàng	261.900.882	354.366.981	(92.466.099)	(26,09)

Số tt	Chỉ tiêu	Quý III năm 2023	Quý III năm 2022	chênh lệch	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)x100
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.509.435.038	2.337.523.325	(828.088.287)	(35,43)
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	221.274.571	1.079.436.865	(858.162.294)	(79,50)
9	Thu nhập khác	2.980.091	274	2.979.817	1.087.524,45
10	Chi phí khác	1.945.468	0	1.945.468	(1.945.468)
11	Lợi nhuận khác	1.034.623	274	1.034.349	377.499,64
12	Tổng lợi nhuận trước thuế	222.309.194	1.079.437.139	(857.127.945)	(79,41)
13	Chi phí thuế TNDN hiện hành	54.661.839	226.087.428	(171.425.589)	-
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	167.647.355	853.349.711	(685.702.356)	(80,35)

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 4, 2 tỷ đồng, giá vốn hàng bán giảm 2,06 tỷ đồng làm cho lợi nhuận gộp giảm 2,14 tỷ đồng

- Doanh thu tài chính tăng 363 triệu đồng, chi phí tài chính không biến động làm cho lợi nhuận tăng 363 triệu đồng

- Chi phí bán hàng giảm 92 triệu đồng, chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 828 triệu đồng làm lợi nhuận tăng 920 triệu đồng

Chính 3 yếu tố trên và lợi nhuận khác tăng 1,03 triệu đồng, chi phí thuế TNDN hiện hành giảm 171 triệu đồng làm tổng lợi nhuận sau thuế giảm 686 triệu đồng

Trên đây là giải trình tình hình biến động lợi nhuận sau thuế quý III năm 2023 so với quý III năm 2022 của Công ty Cổ phần Cảng An Giang, xin báo cáo đến Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, HNX và Quý cổ đông được biết.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Văn Cam